



[www.vandientujaki.com](http://www.vandientujaki.com)

Hotline: **0978 67 1212**

## **VAN 1 CHIỀU LÒ XO MẶT BÍCH JIS10K PN16**

HÃN HIỆU

TÊN SẢN PHẨM

Kết Nối

Thân Van

Ty Van

Đĩa Van

Đế Van

Áp Lực

Nhiệt Độ

Kích Cỡ

Sử Dụng

Tình Trạng

JOEUN

VAN 1 CHIỀU LÒ XO MẶT BÍCH JIS10K

Mặt bích Jis10k FF

Gang đúc / Cast Iron

Thép không gỉ / Inox 304 / SUS 304

Gang đúc+cao su EPDM

Đồng thau / Brass

Max 10 kgf/cm<sup>2</sup>

Max 60°C

DN40 → DN200 ~ (1½" inch → 8" inch)

Nước

Hàng có sẵn, mới 100%



## 주철 10K 플랜지형 리프트 체크 밸브

### CAST IRON 10K FLANGED LIFT CHECK VALVE



#### Main parts and materials

| Parts name | Material  |
|------------|-----------|
| Body       | Grey iron |
| Seat       | Copper    |
| Disc       | Grey iron |

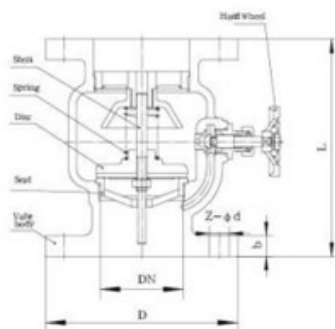
#### Specification

|                        |      |                                               |
|------------------------|------|-----------------------------------------------|
| Applicable Fluid       |      | Water                                         |
| Working Pressure       |      | Less than 10kgf/cm <sup>2</sup> (Max. 1.0MPa) |
| Applicable Temperature |      | Less than 60℃                                 |
| Connection Method      |      | 10K FF Flange                                 |
| Hydraulic Test         | Body | 21kgf/cm <sup>2</sup> (2.1MPa)                |
|                        | Seat | 16kgf/cm <sup>2</sup> (1.6MPa)                |

#### Outline and connecting measurement

| Size | L   | D   | b  | Z-φd   | H   | Do |
|------|-----|-----|----|--------|-----|----|
| 40   | 162 | 140 | 18 | 4×φ19  | 113 | 68 |
| 50   | 183 | 155 | 18 | 4×φ19  | 117 | 68 |
| 65   | 195 | 175 | 18 | 4×φ19  | 124 | 68 |
| 80   | 210 | 185 | 20 | 8×φ19  | 133 | 68 |
| 100  | 215 | 210 | 22 | 8×φ19  | 143 | 68 |
| 125  | 255 | 250 | 22 | 8×φ23  | 166 | 68 |
| 150  | 275 | 280 | 23 | 8×φ23  | 177 | 68 |
| 200  | 390 | 330 | 24 | 12×φ23 | 238 | 85 |
| 250  | 410 | 400 | 28 | 12×φ25 | 265 | 85 |
| 300  | 495 | 445 | 28 | 16×φ25 | 304 | 85 |

\*The above specifications to be varied to suit your specific requirements.



## Sản phẩm khác



NHÃN HIỆU  
TÊN SẢN PHẨM

Kết Nối  
Thân Van  
Đĩa Van  
Ty Van  
Lò Xo  
Đệm Kín  
Áp Lực  
Nhiệt Độ  
Kích Cỡ  
Sử Dụng  
Tình Trạng

—

JOEUN  
VAN 1 CHIỀU BƯỚM GANG ĐÚC  
Kẹp mặt bích JIS10K / DIN PN16  
Gang đúc / Cast Iron  
Thép không gỉ / Inox SUS304 / CF8  
Thép không gỉ / Inox SUS304 / CF8  
Thép không gỉ / Inox SUS304 / CF8  
Cao su EPDM  
Max 16kgf/cm<sup>2</sup>  
Max 80°C  
DN50 → DN600 ~ (2" inch → 24" inch)  
Nước.  
Hàng có sẵn, mới 100%

### [VAN 1 CHIỀU CÁNH BƯỚM GANG JOEUN](#)

[Xem thêm VAN 1 CHIỀU CÁNH BƯỚM GANG JOEUN](#)



Tên Sản Phẩm

HIỆU

KẾT NỐI

Thân Van

Trục Van

Bì Van

Đệm Kín

Áp Lực

Nhiệt Độ

Kích Cỡ

Sử Dụng

Tình Trạng



VAN BI GANG 10K JOEUN

JOEUN

MẶT BÍCH JIS10K FF

Gang đúc / Cast Iron

Thép không gỉ Inox 304 / Stainless Steel 304

Thép không gỉ Inox 304 / Stainless Steel 304

Ron Teflon / PTFE

Max 10 kgf/cm<sup>2</sup>

Max 80°C

DN40 → DN200 (1.1/2 inch → 8 inch)

Nước.

Hàng có sẵn, mới 100%

## [VAN BI GANG MẶT BÍCH JOEUN](#)

[Xem thêm VAN BI GANG MẶT BÍCH JOEUN](#)



HÃN HIỆU

TÊN SẢN PHẨM



JOEUN

VAN BUỒM GANG TAY GẠT JIS10K RON

Kết Nối  
Thân Van  
Ty Van  
Đĩa Van  
Đệm Kín  
Áp Lực  
Nhiệt Độ  
Kích Cỡ  
Sử Dụng  
Tình Trạng

CAO SU  
Kẹp mặt bích Jis10k / DIN PN16  
Gang đúc / Cast Iron  
Thép không gỉ / Inox SUS 304  
Thép không gỉ / Inox SCS13 / CF8  
Cao su EPDM / NBR  
Max 10 kgf/cm<sup>2</sup>  
Max 80°C  
DN40 → DN300 ~ (1.½" inch → 12" inch)  
Nước, Dầu  
Hàng có sẵn, mới 100%

## [VAN BUỒM GANG TAY GẠT JOEUN](#)

[Xem thêm VAN BUỒM GANG TAY GẠT JOEUN](#)



NHÃN HIỆU  
TÊN SẢN PHẨM

Kết Nối  
Thân Van  
Ty Van  
Đĩa Van  
Đệm Kín  
Áp Lực  
Nhiệt Độ  
Kích Cỡ  
Sử Dụng  
Tình Trạng

—  
JOEUN  
VAN BUỒM GANG TAY QUAY JIS10K RON  
CAO SU  
Kẹp mặt bích Jis10k / DIN PN16  
Gang đúc / Cast Iron  
Thép không gỉ / Inox SUS 304  
Thép không gỉ / Inox 304 / SCS 13 / CF8  
Cao su EPDM / NBR  
Max 10 kgf/cm<sup>2</sup>  
Max 80°C  
DN40 → DN600 ~ (1.½" inch → 24" inch)  
Nước, Dầu  
Hàng có sẵn, mới 100%

## VAN BƯỚM GANG TAY QUAY JOEUN

[Xem thêm VAN BƯỚM GANG TAY QUAY JOEUN](#)



NHÃN HIỆU  
TÊN SẢN PHẨM

Kết Nối  
Thân Van  
Tay Van  
Ty Van  
Đĩa Van  
Đêm Kín  
Áp Lực  
Nhiệt Độ  
Kích Cỡ  
Sử Dụng  
Tình Trạng

—

JOEUN  
VAN BƯỚM INOX TAY GẠT JIS10K RON CAO  
SU  
Kẹp mặt bích Jis10k / DIN PN 16  
Thép không gỉ / Inox SCS13/ CF8 & SCS14/ CF8M  
Thép không gỉ / Inox SUS 304  
Thép không gỉ / Inox SUS 304  
Thép không gỉ / Inox SCS13/ CF8 - SCS14/ CF8M  
Cao su EPDM / NBR  
Max 10 kgf/cm<sup>2</sup>  
Max 80°C  
DN 40 → DN 200 ~ (1.½" inch → 8" inch)  
Nước, Dầu  
Hàng có sẵn, mới 100%

## VAN BƯỚM INOX 304 TAY GẠT JOEUN

[Xem thêm VAN BƯỚM INOX 304 TAY GẠT JOEUN](#)



NHÃN HIỆU  
TÊN SẢN PHẨM

Kết Nối  
Thân Van  
Ty Van  
Đĩa Van  
Đệm Kín  
Áp Lực  
Nhiệt Độ  
Size  
Sử Dụng  
Tình Trạng

—

JOEUN  
VAN BƯỚM INOX TAY QUAY RON CAO SU  
JIS 10K  
Kẹp mặt bích Jis10k / DIN PN 16  
Thép không gỉ / Inox 316 / SCS14 & 304 / SCS13  
Thép không gỉ / Inox SUS 304  
Thép không gỉ / Inox 304 / CF8 & 316 / CF8M  
Cao su EPDM / NBR  
Max 10 kgf/cm<sup>2</sup>  
Max 80°C  
DN 40 → DN 350 ~ (1.½" inch → 24" inch)  
Nước, Dầu  
Hàng có sẵn, mới 100%

## [VAN BƯỚM INOX 304 TAY QUAY JOEUN](#)

[Xem thêm VAN BƯỚM INOX 304 TAY QUAY JOEUN](#)